

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HS -ST
Ngày: 31/01/2018.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thiết.

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Phạm Văn Quang và ông Vũ Đăng Đông.

Thư ký phiên toà: ông An Văn Khoái - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên toà: ông Vũ Xuân Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018 ngày 19 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Văn Đ, sinh năm 1985. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc : Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Vũ Văn D sinh năm 1961 và bà Đỗ Thị L sinh năm 1961; Vợ: Phạm Thị L, sinh năm 1984; Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/12/2017 đến ngày 26/12/2017 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn Đ là người nghiện ma túy, khoảng 09 giờ ngày 25/12/2017, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha BKS 34M2- 2464(do Đ mượn của

ông Đỗ Văn D - sinh năm 1962 ở thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương - là cậu ruột) đi từ huyện C đến xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương để mua ma túy về sử dụng. Đ gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy loại Heroin với giá 100.000đ rồi cất vào trong người đi về tìm nơi sử dụng. Khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, khi Đ đi đến ngõ T, thuộc khu H, xã T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong người Đ 01 gói giấy kích thước 1,0 x 1,5cm bên trong có chứa các cục chất bột màu, Đ khai nhận đó là Heroine mua về sử dụng.

Kết luận giám định số 75/KL-GĐ-PC54 ngày 26/12/2017 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột(dạng cục) màu trắng ghi thu của Vũ Văn Đ gửi đến giám định có trọng lượng 0,235 gam là loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định 0,156 gam Heroine.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 04/VKS-HS ngày 16/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Vũ Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội: Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ từ 12 đến 15 tháng tù thời gian tính từ ngày tạm giữ 25/12/2017.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu cho tiêu hủy 0,156 gam Hêrôin là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Đ đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 11 giờ 40 phút ngày 25/12/2017, tại ngõ T thuộc khu H, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương, Vũ Văn Đ có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,235 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý, sử dụng của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội. Ma túy là loại độc dược gây nghiện, từ việc nghiện ma túy có thể gây nguy hại cho sức khỏe người sử dụng, ảnh hưởng xấu đến nhân cách, đạo đức con người, ảnh hưởng thuần phong mỹ tục, sự phát triển giống nòi và là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn khác trong xã hội. Bản thân bị cáo cũng nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng vì mục đích để thỏa mãn bản thân bị cáo vẫn coi thường pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp nên phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra. Thời gian gần đây trên địa bàn huyện Bình Giang xảy ra một số loại tội phạm về ma túy như Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy... gây nhiều bức xúc trong nhân dân và gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung có hiệu quả thiết thực.

Mặc dù bị cáo phạm tội tại thời điểm BLHS năm 1999 đang có hiệu lực pháp luật nhưng theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có quy định mức hình phạt nhẹ hơn nên cần áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 để áp dụng về hình phạt đối với bị cáo.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng: Không. Tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Xét thấy bị cáo phạm tội nghiêm trọng nên cần xử phạt tù có thời hạn để cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị

cáo.

Về vật chứng: Đối với 0,156 gam Hêrôin là mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, tàng trữ nên cần tịch thu cho tiêu huỷ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Về nguồn gốc số ma túy Đ khai mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu H, xã T, huyện B quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

Đối với ông Đỗ Văn D cho bị cáo mượn xe mô tô BKS 34M2 2464 nhưng không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang đã trả lại cho ông D là phù hợp pháp luật.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ 12(mười hai) tháng tù thời gian tính từ ngày tạm giữ 25/12/2017.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu cho tiêu huỷ 0,156 gam Hêrôin là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Các vật chứng trên hiện đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang với Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang ngày 23/01/2018).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo Vũ Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Đã báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND huyện Bình Giang;
- Công an huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh HD;
- UBND xã C, H. C. T. HD
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Nguyễn Thị Thiết

